

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A1
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Thoả

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Hóa - Hóa.Thoả	TANN - NN.GV1	Toán - H.Thu	Tin - Tin.Cường	
TNHN_SHCN - Hóa Thoả	Hóa - Hóa.Thoả	TANN - NN.GV1	Toán - H.Thu	Tin - Tin.Cường	
TNHN_CD	AV - A.Luyện	AV - A.Luyện	Văn - V.B.Oanh	Sử - Sử.K.Hoàng	
GDĐP	Lí - Lý.Q.Phương	QP - QP.Duy	AV - A.Luyện	Toán - H.Thu	
Lí - Lý.Q.Phương	Văn - V.B.Oanh	Hóa - Hóa.Thoả	AV(2) - A.Luyện	Toán - H.Thu	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - V.B.Oanh	Toán(2) - H.Thu	STEM - ST.GV	Lí - Lý.Q.Phương	TD - TD.Quân	
Van(2) - V.B.Oanh	Toán(2) - H.Thu	STEM - ST.GV	Hóa(2) - Hóa.Thoả	TD - TD.Quân	
Sinh - Sinh.Uyên	Sinh - Sinh.Uyên		Lí(2) - Lý.Q.Phương		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A2
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Hoàng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	TD - TD.Quân	STEM - ST.GV	Toán - T.NTrung	Hóa - Hóa.Yến	
TNHN_SHCN - V.NHoàng	TD - TD.Quân	STEM - ST.GV	QP - QP.Duy	Hóa - Hóa.Yến	
TNHN_CD	TANN - NN.GV1	Sinh - Sinh.Tuấn	Hóa - Hóa.Yến	Toán - T.NTrung	
AV - A.Luyện	TANN - NN.GV1	AV - A.Luyện	Văn - V.NHoàng	Toán - T.NTrung	
GDĐP	Lí - Lý.Lam	AV - A.Luyện	Văn - V.NHoàng	Sử - Sử.K.Hoàng	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - T.NTrung	Văn - V.NHoàng	Lí - Lý.Lam	Tin - Tin.Cương	Toán(2) - T.NTrung	
Hóa(2) - Hóa.Yến	Van(2) - V.NHoàng	Lí - Lý.Lam	Tin - Tin.Cương	Sinh - Sinh.Tuấn	
AV(2) - A.Luyện	Toán(2) - T.NTrung		Lí(2) - Lý.Lam		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A3
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thanh Hoà

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.B.Oanh	AV - A.T.Hằng	Hóa - Hóa.Hoà	Hóa - Hóa.Hoà	
TNHN_SHCN - Hóa.Hoà	Văn - V.B.Oanh	Toán - T.Trí	Hóa - Hóa.Hoà	Hóa(2) - Hóa.Hoà	
TNHN_CD	Lí - Lý.D.Phương	Toán - T.Trí	Toán - T.Trí	Van(2) - V.B.Oanh	
Văn - V.B.Oanh	Tin - Tin.Cương	Sinh - Sinh.Uyên	AV - A.T.Hằng	Sử - Sử.K.Hoàng	
Lí - Lý.D.Phương	Tin - Tin.Cương	Sinh - Sinh.Uyên	Lí - Lý.D.Phương	GDĐP - Tin.Nhiệm	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - A.T.Hằng	TD - TD.Quân	TANN - NN.GV1	Toán - T.Trí	Toán(2) - T.Trí	
STEM - ST.GV	TD - TD.Quân	TANN - NN.GV1	Lí(2) - Lý.D.Phương	Toán(2) - T.Trí	
STEM - ST.GV	AV(2) - A.T.Hằng		QP - QP.Duy		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A4
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Hoàng Oanh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí - Lý.H.Oanh	Toán - T.ĐPhuong	Toán - T.ĐPhuong	TD - TD.Quân	
TNHN_SHCN - Lý.H.Oanh	Lí - Lý.H.Oanh	Toán - T.ĐPhuong	Hóa - Hóa.Yến	TD - TD.Quân	
TNHN_CĐ	AV - A.T.Hằng	AV - A.T.Hằng	STEM - ST.GV	Hóa(2) - Hóa.Yến	
GDĐP	Hóa - Hóa.Yến	Tin - Tin.Cương	STEM - ST.GV	Lí - Lý.H.Oanh	
AV - A.T.Hằng	Hóa - Hóa.Yến	Tin - Tin.Cương	AV(2) - A.T.Hằng	Lí(2) - Lý.H.Oanh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TANN - NN.GV1	Toán(2) - T.ĐPhuong	Sử - Sử.K.Hoàng	Sinh - Sinh.Tuấn	Văn - V.Hoài	
TANN - NN.GV1	Toán(2) - T.ĐPhuong	QP - QP.Duy	Sinh - Sinh.Tuấn	Văn - V.Hoài	
Van(2) - V.Hoài	Văn - V.Hoài		Toán - T.ĐPhuong		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A5
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Thu Hiền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí - Lý.Lam	TD - TD.Tổn	Toán - T.Thương	Tin - Tin.Ánh	
TNHN_SHCN - Sử Hiền	Lí - Lý.Lam	TD - TD.Tổn	Toán - T.Thương	Tin - Tin.Ánh	
TNHN_CĐ	Văn - V.Lan	Hóa - Hóa.Thoả	Sử - Sử.Hiền	CNghệ - CN.Sơn	
GDĐP	Hóa - Hóa.Thoả	TANN - NN.GV1	AV - A.Thảo	Văn - V.Lan	
Hóa - Hóa.Thoả	STEM - ST.GV	TANN - NN.GV1	Lí - Lý.Lam	Văn - V.Lan	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - T.Thương	AV - A.Thảo	AV(2) - A.Thảo	Hóa(2) - Hóa.Thoả	Toán(2) - T.Thương	
Toán - T.Thương	AV - A.Thảo	CNghệ - CN.Sơn	QP - QP.Duy	Toán(2) - T.Thương	
Lí(2) - Lý.Lam	Văn(2) - V.Lan		STEM - ST.GV		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A6
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Võ Thị Kim Hoàng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Hóa - Hóa.Yến	Tin - Tin.Ánh	Hóa - Hóa.Yến	Toán - T.NTrung	
TNHN_SHCN - Sử K. Hoàng	Hóa - Hóa.Yến	Tin - Tin.Ánh	Lí - Lý.Tuấn	Toán - T.NTrung	
TNHN3_CD_10A6	Văn - V.NPhuong	Toán - T.NTrung	Lí - Lý.Tuấn	TD - TD.Tồn	
GDĐP	Văn - V.NPhuong	STEM - ST.GV	AV - Tơ	TD - TD.Tồn	
Văn - V.NPhuong	AV - Tơ	STEM - ST.GV	AV - Tơ	Hóa(2) - Hóa.Yến	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Van(2) - V.NPhuong	AV(2) - Tơ	CNghệ - CN.Son	QP - QP.Duy	CNghệ - CN.Son	
Toán - T.NTrung	TANN - NN.GV1	Sử - Sử.K.Hoàng	Lí(2) - Lý.Tuấn	Toán(2) - T.NTrung	
Lí - Lý.Tuấn	TANN - NN.GV1		Toán(2) - T.NTrung		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A7
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Bùi Thị Oanh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	TANN - NN.GV1	AV - A.Lý	TD - TD.Tồn	Văn - V.B.Oanh	
TNHN_SHCN - V.B.Oanh	TANN - NN.GV1	Sử - Sử.K.Hoàng	TD - TD.Tồn	Văn - V.B.Oanh	
TNHN_CĐ	Văn - V.B.Oanh	KTPL - KTPL.Oanh	Hóa - Hóa.Ngân	Lí - Lý.D.Phương	
Hóa - Hóa.Ngân	Hóa - Hóa.Ngân	Toán - T.Trí	Lí - Lý.D.Phương	STEM - ST.GV	
GDDP	Lí - Lý.D.Phương	Toán - T.Trí	Toán - T.Trí	STEM - ST.GV	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - A.Lý	AV(2) - A.Lý	AV - A.Lý	Lí(2) - Lý.D.Phương	Tin - Tin.Ánh	
Hóa(2) - Hóa.Ngân	QP - QP.Duy	KTPL - KTPL.Oanh	Toán(2) - T.Trí	Tin - Tin.Ánh	
Toán - T.Trí	Van(2) - V.B.Oanh		Toán(2) - T.Trí		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A8
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Lê Thị Quỳnh Phương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí(2) - Lý.Q.Phương	AV - A.Thảo	Hóa - Hóa.Ngân	Văn - V.Hoài	
TNHN_SHCN - Lý.O.Phương	Lí - Lý.Q.Phương	QP - QP.Duy	Hóa - Hóa.Ngân	Văn - V.Hoài	
TNHN_CD	Hóa - Hóa.Ngân	Sử - Sử.K.Hoàng	Lí - Lý.Q.Phương	Tin - Tin.Ánh	
STEM - ST.GV	AV - A.Thảo	Toán - T.MQuân	Lí - Lý.Q.Phương	Tin - Tin.Ánh	
STEM - ST.GV	GDĐP - Tin.Nhiệm	Toán - T.MQuân	Văn - V.Hoài	Toán - T.MQuân	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa(2) - Hóa.Ngân	Toán(2) - T.MQuân	TD - TD.Tổn	TANN - NN.GV1	KTPL - KTPL.Oanh	
Van(2) - V.Hoài	Toán(2) - T.MQuân	TD - TD.Tổn	TANN - NN.GV1	KTPL - KTPL.Oanh	
Toán - T.MQuân	AV - A.Thảo		AV(2) - A.Thảo		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A9
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thụy Quỳnh Anh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí - Lý.Tinh	GDDP - Sinh.Tuấn	TANN - NN.GV2	TD - TD.Tổn	
TNHN_SHCN - A.Q.Anh	Lí - Lý.Tinh	KTPL - KTPL.Oanh	TANN - NN.GV2	TD - TD.Tổn	
TNHN_CD	Hóa - Hóa.LBinh	Toán - T.Thương	Toán - T.Thương	Lí(2) - Lý.Tinh	
Lí - Lý.Tinh	QP - QP.Duy	Toán - T.Thương	Toán - T.Thương	KTPL - KTPL.Oanh	
Hóa - Hóa.LBinh	Văn - V.NPhuong	Sử - Sử.K.Hoàng	AV - A.Q.Anh	Hóa - Hóa.LBinh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - A.Q.Anh	Hóa(2) - Hóa.LBinh	Tin - Tin.Nhiệm	AV - A.Q.Anh	STEM - ST.GV	
Văn - V.NPhuong	Toán(2) - T.Thương	Tin - Tin.Nhiệm	AV(2) - A.Q.Anh	STEM - ST.GV	
Văn - V.NPhuong	Văn(2) - V.NPhuong		Toán(2) - T.Thương		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A10
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Trịnh Thị Huyền

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	AV - A.Q.Anh	Toán - T.Ngọc	Toán - T.Ngọc	STEM - ST.GV	
TNHN_SHCN - Sử Huyền	Lí - Lý.Tuấn	Toán - T.Ngọc	Toán - T.Ngọc	STEM - ST.GV	
GDDP	Hóa - Hóa.Yến	Sử - Sử.Huyền	Văn - V.Lan	Lí - Lý.Tuấn	
TNHN_CD	Văn - V.Lan	Tin - Tin.Nhiệm	QP - QP.Duy	Lí - Lý.Tuấn	
Hóa - Hóa.Yến	Văn - V.Lan	Tin - Tin.Nhiệm	Hóa - Hóa.Yến	KTPL - KTPL.Oanh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - T.Ngọc	KTPL - KTPL.Oanh	AV(2) - A.Q.Anh	Lí(2) - Lý.Tuấn	TD - TD.Tôn	
AV - A.Q.Anh	Van(2) - V.Lan	AV - A.Q.Anh	TANN - NN.GV2	TD - TD.Tôn	
Hóa(2) - Hóa.Yến	Toán(2) - T.Ngọc		TANN - NN.GV2		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10A11
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Lê Thị Bình

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Hóa - Hóa.LBinh	Toán - T.Thương	STEM - ST.GV	Hóa - Hóa.LBinh	
TNHN_SHCN - Hóa.LBinh	KTPL - KTPL.Oanh	Toán - T.Thương	STEM - ST.GV	Tin - Tin.Nhiệm	
TNHN_CD	AV - A.Thảo	AV - A.Thảo	Văn - V.Hoài	Tin - Tin.Nhiệm	
Toán - T.Thương	Lí - Lý.Tuấn	Sử - Sử.K.Hoàng	Lí - Lý.Tuấn	Văn - V.Hoài	
GDĐP	Lí - Lý.Tuấn	KTPL - KTPL.Oanh	Toán - T.Thương	Văn - V.Hoài	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Van(2) - V.Hoài	Toán(2) - T.Thương	QP - QP.Duy	AV(2) - A.Thảo	TD - TD.Uyên	
TANN - NN.GV2	Hóa - Hóa.LBinh	AV - A.Thảo	Toán(2) - T.Thương	TD - TD.Uyên	
TANN - NN.GV2	Hóa(2) - Hóa.LBinh		Lí(2) - Lý.Tuấn		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10B12
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Hưng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	STEM - ST.GV	Sinh - Sinh.Uyên	TD - TD.Uyên	Lí - Lý.Tinh	
TNHN_SHCN - V.Hưng	STEM - ST.GV	CNghệ - Sinh.Tâm	TD - TD.Uyên	Lí - Lý.Tinh	
TNHN_CD	Sinh - Sinh.Uyên	AV - A.Lý	AV - A.Lý	Văn - V.Hưng	
GDĐP	Văn - V.Hưng	Toán - T.NTrung	AV - A.Lý	Văn - V.Hưng	
Sử - Sử.K.Hoàng	Hóa - Hóa.Thoả	Toán - T.NTrung	CNghệ - Sinh.Tâm	Toán - T.NTrung	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Van(2) - V.Hưng	QP - QP.Duy	Hóa - Hóa.Thoả	Toán(2) - T.NTrung	TANN - NN.GV2	
Sinh - Sinh.Uyên	Sinh(2) - Sinh.Uyên	Hóa - Hóa.Thoả	Toán(2) - T.NTrung	TANN - NN.GV2	
Toán - T.NTrung	AV(2) - A.Lý		Hóa(2) - Hóa.Thoả		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10D13
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Lê Thị Lệ Uyên

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.NHOàng	CNghệ - CN.Sơn	Văn - V.NHOàng	TD - TD.Uyên	
TNHN_SHCN - Sinh.Uyên	Văn - V.NHOàng	Sinh - Sinh.Uyên	Toán - T.Duy	TD - TD.Uyên	
TNHN_CĐ	STEM - ST.GV	QP - QP.Duy	AV - A.Luyện	KTPL - KTPL.Oanh	
Văn - V.NHOàng	STEM - ST.GV	Toán - T.Duy	Sử - Sử.Huyền	Địa - Địa.Hào	
GDDP	AV - A.Luyện	Toán - T.Duy	Sử - Sử.Huyền	Địa - Địa.Hào	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sinh - Sinh.Uyên	Địa - Địa.Hào	TANN - NN.GV2	Toán(2) - T.Duy	Van(2) - V.NHOàng	
AV - A.Luyện	Địa(2) - Địa.Hào	TANN - NN.GV2	Toán(2) - T.Duy	CNghệ - CN.Sơn	
Sử(2) - Sử.Huyền	KTPL - KTPL.Oanh		AV(2) - A.Luyện		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10D14
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Triệu Thị Hảo

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.Hưng	Địa - Địa.Hào	Sinh - Sinh.Tuấn	CNghệ - CN.Sơn	
TNHN_SHCN - Địa Hào	Văn - V.Hưng	Địa - Địa.Hào	Sử - Sử.Huyền	CNghệ - CN.Sơn	
GDDP	QP - QP.Duy	Toán - T.Ngọc	Văn - V.Hưng	TD - TD.Uyên	
Địa - Địa.Hào	KTPL - KTPL.Oanh	Toán - T.Ngọc	TANN - NN.GV2	TD - TD.Uyên	
TNHN_CĐ	AV - A.T.Hằng	Sử - Sử.Huyền	TANN - NN.GV2	Văn - V.Hưng	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử(2) - Sử.Huyền	AV - A.T.Hằng	KTPL - KTPL.Oanh	STEM - ST.GV	Toán(2) - T.Ngọc	
Toán - T.Ngọc	AV(2) - A.T.Hằng	Sinh - Sinh.Tuấn	STEM - ST.GV	Toán(2) - T.Ngọc	
Van(2) - V.Hưng	Địa(2) - Địa.Hào		AV - A.T.Hằng		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 10D15
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Trần Thị Lan

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.Lan	Toán - T.Trí	Toán - T.Trí	TANN - NN.GV2	
TNHN_SHCN - V.Lan	Văn - V.Lan	Sử - Sử.Huyền	Toán - T.Trí	TANN - NN.GV2	
Văn - V.Lan	AV - A.Q.Anh	CNghệ - CN.Sơn	AV - A.Q.Anh	Địa - Địa.Q.Anh	
TNHN_CĐ	AV - A.Q.Anh	KTPL - KTPL.Oanh	Sinh - Sinh.Tuấn	Địa - Địa.Q.Anh	
GDĐP	KTPL - KTPL.Oanh	Địa - Địa.Q.Anh	Sinh - Sinh.Tuấn	CNghệ - CN.Sơn	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - T.Trí	STEM - ST.GV	TD - TD.Uyên	Sử - Sử.Huyền	Văn - V.Lan	
Toán(2) - T.Trí	STEM - ST.GV	TD - TD.Uyên	Sử(2) - Sử.Huyền	Van(2) - V.Lan	
Địa(2) - Địa.Q.Anh	QP - QP.Duy		AV(2) - A.Q.Anh		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A1
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Phan Thanh Trang

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Hóa - Hóa.Ngân	Sử - Sử.Huyền	MOS - MO.GV1	Toán - T.Thương	
TNHN_SHCN - Lý.P.Trang	Lí - Lý.P.Trang	QP - QP.Nhật	MOS - MO.GV1	Toán - T.Thương	
TNHN_CD	AV - A.M.Hằng	Địa - Địa.Q.Anh	Tin - Tin.Bạch	Văn - V.Nhường	
GDĐP	Văn - V.Nhường	Địa - Địa.Q.Anh	Tin - Tin.Bạch	TANN - NN.GV2	
Toán - T.Thương	Văn - V.Nhường	AV - A.M.Hằng	AV - A.M.Hằng	TANN - NN.GV2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV(2) - A.M.Hằng	Lí - Lý.P.Trang	Toán(2) - T.Thương	TD - TD.Quân	Hóa - Hóa.Ngân	
Van(2) - V.Nhường	Lí - Lý.P.Trang	Toán(2) - T.Thương	TD - TD.Quân	Hóa - Hóa.Ngân	
Hóa(2) - Hóa.Ngân	Toán - T.Thương		Lí(2) - Lý.P.Trang		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A2
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Trang

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Van(2) - V.Vũ	Tin - Tin.Bạch	Lí - Lý.Lam	QP - QP.Nhật	
TNHN_SHCN - Sử Trang	AV - A.Loan	Tin - Tin.Bạch	Lí - Lý.Lam	Toán - T.ĐPhường	
GDDP	Lí - Lý.Lam	Toán - T.ĐPhường	Địa - Địa.Bích	Hoa - Hóa.LBình	
TNHN_CD	Hóa - Hóa.LBình	Toán - T.ĐPhường	AV - A.Loan	Hóa(2) - Hóa.LBình	
AV - A.Loan	Hóa - Hóa.LBình	Địa - Địa.Bích	Sử - Sử.Trang	Văn - V.Vũ	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí(2) - Lý.Lam	TANN - NN.GV2	TD - TD.Quân	Văn - V.Vũ	MOS - MO.GV1	
Toán(2) - T.ĐPhường	TANN - NN.GV2	TD - TD.Quân	Văn - V.Vũ	MOS - MO.GV1	
Toán(2) - T.ĐPhường	Toán - T.ĐPhường		AV(2) - A.Loan		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A3
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Thuý Bích

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	QP - QP.Nhật	Hóa - Hóa.Thoả	Sử - Sử.Huyền	Van(2) - V.Dĩnh	
TNHN_SHCN - Địa Bích	Văn - V.Dĩnh	Hóa - Hóa.Thoả	Toán - T.MQuân	Toán - T.MQuân	
GDDP	Văn - V.Dĩnh	Toán - T.MQuân	Toán - T.MQuân	TD - TD.Quân	
TNHN_CD	Lí - Lý.Tinh	AV - A.Thảo	Địa - Địa.Bích	TD - TD.Quân	
Văn - V.Dĩnh	AV - A.Thảo	AV - A.Thảo	AV(2) - A.Thảo	Lí - Lý.Tinh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Hóa.Thoả	Tin - Tin.Bạch	TANN - NN.GV3	MOS - MO.GV1	Lí - Lý.Tinh	
Hóa(2) - Hóa.Thoả	Tin - Tin.Bạch	TANN - NN.GV3	MOS - MO.GV1	Lí(2) - Lý.Tinh	
Địa - Địa.Bích	Toán(2) - T.MQuân		Toán(2) - T.MQuân		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A4
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Đào Thị Kim Ngân

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí - Lý.P.Trang	MOS - MO.GV1	AV - A.Lý	Địa - Địa.Dịu	
TNHN_SHCN - Hóa.Ngân	Văn - V.Nhuởng	MOS - MO.GV1	Toán - T.ĐPhuong	QP - QP.Nhật	
TNHN_CD	Văn - V.Nhuởng	Địa - Địa.Dịu	TD - TD.Quân	Lí - Lý.P.Trang	
GDĐP	AV - A.Lý	Tin - Tin.Ảnh	TD - TD.Quân	Toán - T.ĐPhuong	
Hóa - Hóa.Ngân	AV - A.Lý	Tin - Tin.Ảnh	Hóa - Hóa.Ngân	Toán - T.ĐPhuong	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Văn - V.Nhuởng	Hóa(2) - Hóa.Ngân	Toán - T.ĐPhuong	Toán(2) - T.ĐPhuong	TANN - NN.GV3	
Sử - Sử.Huyền	Hóa - Hóa.Ngân	AV(2) - A.Lý	Toán(2) - T.ĐPhuong	TANN - NN.GV3	
Lí - Lý.P.Trang	Lí(2) - Lý.P.Trang		Van(2) - V.Nhuởng		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A5
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Phạm Đình Linh Giang

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	TANN - NN.GV3	Sinh - Sinh.Tâm	Lí - Lý.Q.Phương	Văn - V.Lan	
TNHN_SHCN - T.Giang	TANN - NN.GV3	AV - A.Nam	Sinh - Sinh.Tâm	Văn - V.Lan	
Toán - T.Giang	AV - A.Nam	KTPL - KTPL.Xuân	TD - TD.Tồn	QP - QP.Nhật	
TNHN_CĐ	Tin - Tin.Ảnh	Toán - T.Giang	TD - TD.Tồn	Lí - Lý.Q.Phương	
GDĐP	Tin - Tin.Ảnh	Toán - T.Giang	Văn - V.Lan	Lí - Lý.Q.Phương	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV(2) - A.Nam	Van(2) - V.Lan	Lí(2) - Lý.Q.Phương	Sinh - Sinh.Tâm	Toán(2) - T.Giang	
MOS - MO.GV1	KTPL - KTPL.Xuân	AV - A.Nam	Sinh(2) - Sinh.Tâm	Toán(2) - T.Giang	
MOS - MO.GV1	Toán - T.Giang		Sử - Sử.Huyền		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A6
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCM: Nguyễn Thị Lam

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Tin - Tin.Nhiệm	Toán - T.MQuân	GDĐP - V.Nhường	Văn - V.Hưng	
TNHN_SHCN - Lý.Lam	Tin - Tin.Nhiệm	Toán - T.MQuân	Sử - Sử.Trang	Văn - V.Hưng	
TNHN_CD	Sinh - Sinh.Tâm	TD - TD.Tồn	Lí - Lý.Lam	Toán - T.MQuân	
Lí - Lý.Lam	AV - A.Nam	TD - TD.Tồn	Van(2) - V.Hưng	KTPL - KTPL.Thanh	
AV - A.Nam	Văn - V.Hưng	Sinh - Sinh.Tâm	Toán - T.MQuân	KTPL - KTPL.Thanh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán(2) - T.MQuân	AV - A.Nam	MOS - MO.GV2	Lí - Lý.Lam	QP - QP.Nhật	
TANN - NN.GV3	AV(2) - A.Nam	MOS - MO.GV2	Lí(2) - Lý.Lam	Toán(2) - T.MQuân	
TANN - NN.GV3	Sinh - Sinh.Tâm		Sinh(2) - Sinh.Tâm		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11A7
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Phan Thị Hạnh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	MOS - MO.GV2	Sử - Sử.Trang	TANN - NN.GV3	Toán - T.P.Hạnh	
TNHN_SHCN - T.P.Hạnh	MOS - MO.GV2	Sinh - Sinh.Tuấn	TANN - NN.GV3	Toán - T.P.Hạnh	
Văn - V.Nhường	Tin - Tin.Nhiệm	Toán - T.P.Hạnh	Văn - V.Nhường	KTPL - KTPL.Thanh	
Lí - Lý.Q.Phương	Tin - Tin.Nhiệm	AV - A.Lý	Văn - V.Nhường	QP - QP.Nhật	
TNHN_CĐ	Lí - Lý.Q.Phương	AV - A.Lý	AV - A.Lý	GDDP - V.Nhường	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
KTPL - KTPL.Thanh	TD - TD.Tổn	Sinh - Sinh.Tuấn	Van(2) - V.Nhường	Sinh(2) - Sinh.Tuấn	
AV(2) - A.Lý	TD - TD.Tổn	Lí(2) - Lý.Q.Phương	Lí - Lý.Q.Phương	Toán(2) - T.P.Hạnh	
Toán - T.P.Hạnh	Toán(2) - T.P.Hạnh		Sinh - Sinh.Tuấn		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11B8
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Hoài Nam

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	GDDP - V.Nhường	Tin - Tin.Nhiệm	Sinh - Sinh.Tâm	Địa - Địa.Q.Anh	
TNHN_SHCN - A.Nam	AV - A.Nam	Tin - Tin.Nhiệm	QP - QP.Nhật	Văn - V.Dĩnh	
TNHN_CD	TANN - NN.GV3	Sinh - Sinh.Tâm	Hóa - Hóa.N.Hạnh	Văn - V.Dĩnh	
AV - A.Nam	TANN - NN.GV3	AV - A.Nam	Toán - T.ĐPhuong	MOS - MO.GV2	
Địa - Địa.Q.Anh	Văn - V.Dĩnh	Sử - Sử.Trang	Toán - T.ĐPhuong	MOS - MO.GV2	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - T.ĐPhuong	Sinh(2) - Sinh.Tâm	AV(2) - A.Nam	TD - TD.Thăng	Toán(2) - T.ĐPhuong	
Hóa - Hóa.N.Hạnh	Sinh - Sinh.Tâm	Toán(2) - T.ĐPhuong	TD - TD.Thăng	Toán - T.ĐPhuong	
Hóa - Hóa.N.Hạnh	Van(2) - V.Dĩnh		Hóa(2) - Hóa.N.Hạnh		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11D9
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Lê Tĩnh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	AV - A.Thảo	Địa - Địa.Bích	AV - A.Thảo	KTPL - KTPL.Thanh	
TNHN_SHCN - Lý.Tinh	CNghệ - Sinh.Chọn	Địa - Địa.Bích	AV - A.Thảo	KTPL - KTPL.Thanh	
Lí - Lý.Tinh	Văn - V.NBinh	Sử - Sử.Trang	QP - QP.Nhật	Toán - T.Thương	
TNHN_CD	Văn - V.NBinh	CNghệ - Sinh.Chọn	Sử - Sử.Trang	Toán - T.Thương	
GDĐP	Lí - Lý.Tinh	Toán - T.Thương	Địa - Địa.Bích	Văn - V.NBinh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Van(2) - V.NBinh	TANN - NN.GV3	TD - TD.Thắng	Toán(2) - T.Thương	MOS - MO.GV2	
KTPL(2) - KTPL.Thanh	TANN - NN.GV3	TD - TD.Thắng	AV(2) - A.Thảo	MOS - MO.GV2	
Toán(2) - T.Thương	Văn - V.NBinh		Địa(2) - Địa.Bích		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11D10
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Xuân

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	CNghệ - Sinh.Chọn	Toán - T.P.Hạnh	Sử - Sử.Trang	Văn - V.Vũ	
TNHN_SHCN - KTPL_Xuân	Văn - V.Vũ	Toán - T.P.Hạnh	CNghệ - Sinh.Chọn	Văn - V.Vũ	
GDDP	Văn - V.Vũ	AV - A.M.Hằng	TD - TD.Thăng	Địa - Địa.Dịu	
Toán - T.P.Hạnh	AV - A.M.Hằng	Sử - Sử.Trang	TD - TD.Thăng	Địa - Địa.Dịu	
TNHN_CĐ	AV - A.M.Hằng	Địa - Địa.Dịu	Lí - Lý.Tuấn	Lí - Lý.Tuấn	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa(2) - Địa.Dịu	KTPL - KTPL.Xuân	KTPL - KTPL.Xuân	TANN - NN.GV3	Toán(2) - T.P.Hạnh	
Toán(2) - T.P.Hạnh	MOS - MO.GV2	KTPL(2) - KTPL.Xuân	TANN - NN.GV3	QP - QP.Nhật	
AV(2) - A.M.Hằng	MOS - MO.GV2		Van(2) - V.Vũ		

THPT GIỒNG ÔNG TỎ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 11D11
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Trương Quốc Anh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Sinh - Sinh.DThanh	Địa - Địa.Q.Anh	QP - QP.Nhật	Văn - V.NHoàng	
TNHN_SHCN - Địa.Q.Anh	Sinh - Sinh.DThanh	Sử - Sử.Trang	Văn - V.NHoàng	Văn - V.NHoàng	
GDDP	CNghệ - Sinh.Chọn	CNghệ - Sinh.Chọn	Sử - Sử.Trang	TD - TD.Thăng	
AV - A.Loan	MOS - MO.GV2	KTPL - KTPL.Thanh	TANN - NN.GV3	TD - TD.Thăng	
TNHN_CĐ	MOS - MO.GV2	KTPL - KTPL.Thanh	TANN - NN.GV3	Địa - Địa.Q.Anh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Địa.Q.Anh	AV - A.Loan	Toán(2) - T.MQuân	Toán - T.MQuân	Toán - T.MQuân	
Địa(2) - Địa.Q.Anh	AV(2) - A.Loan	Toán(2) - T.MQuân	Toán - T.MQuân	Văn(2) - V.NHoàng	
AV - A.Loan	Văn - V.NHoàng		KTPL(2) - KTPL.Thanh		

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A1
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Võ Thị Minh Hằng

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	AV - A.M.Hằng	Tin - Tin.Cường	TD - TD.Thăng	Văn - V.Nhường	
TNHN_SHCN - A.M.Hằng	AV - A.M.Hằng	Tin - Tin.Cường	TD - TD.Thăng	Văn - V.Nhường	
TNHN_CD	Lí - Lý.H.Oanh	Địa - Địa.Bích	Hóa - Hóa.Hoà	Toán - T.P.Hạnh	
Lí - Lý.H.Oanh	Lí - Lý.H.Oanh	Toán - T.P.Hạnh	AV - A.M.Hằng	QP - QP.Duy	
Toán - T.P.Hạnh	Hóa - Hóa.Hoà	Toán - T.P.Hạnh	Văn - V.Nhường	Hóa - Hóa.Hoà	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Địa - Địa.Bích	TN1	TN2	TN3	TN4	
Sử - Sử.Hiền	TN1	TN2	TN3	TN4	
Sử - Sử.Hiền					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A2
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Thanh Loan

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Lí - Lý.D.Phương	Toán - T.NTrung	QP - QP.Duy	Địa - Địa.Hào	
TNHN_SHCN - A.Loan	Lí - Lý.D.Phương	Sử - Sử.Hiền	Toán - T.NTrung	Lí - Lý.D.Phương	
Văn - V.Dĩnh	Hóa - Hóa.Hoà	TD - TD.Thắng	Toán - T.NTrung	Hóa - Hóa.Hoà	
TNHN_CD	Hóa - Hóa.Hoà	TD - TD.Thắng	Sử - Sử.Hiền	Tin - Tin.Cương	
Toán - T.NTrung	AV - A.Loan	Địa - Địa.Hào	AV - A.Loan	Tin - Tin.Cương	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - A.Loan	TN1	TN2	TN3	TN4	
Văn - V.Dĩnh	TN1	TN2	TN3	TN4	
Văn - V.Dĩnh					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A3
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Hạnh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Tin - Tin.Cường	Địa - Địa.Dịu	AV - A.T.Hằng	TD - TD.Thăng	
TNHN_SHCN - Hóa N.Hạnh	Tin - Tin.Cường	Toán - T.Giang	Sử - Sử.Hiền	TD - TD.Thăng	
TNHN_CD	Lí - Lý.P.Trang	Toán - T.Giang	QP - QP.Duy	Văn - V.Vũ	
Toán - T.Giang	Văn - V.Vũ	AV - A.T.Hằng	Hóa - Hóa.N.Hạnh	Toán - T.Giang	
Hóa - Hóa.N.Hạnh	Văn - V.Vũ	Sử - Sử.Hiền	Hóa - Hóa.N.Hạnh	Địa - Địa.Dịu	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Lý.P.Trang	TN1	TN2	TN3	TN4	
Lí - Lý.P.Trang	TN1	TN2	TN3	TN4	
AV - A.T.Hằng					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A4
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Khúc Thị Chon

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	TD - TD.Thắng	Sinh - Sinh.Chon	Tin - Tin.Bach	Toán - T.Ngoc	
TNHN_SHCN - Sinh Chon	TD - TD.Thắng	AV - A.Luyen	Tin - Tin.Bach	Toán - T.Ngoc	
TNHN_CD	Lí - Lý.Tuần	Sử - Sử.Hien	Toán - T.Ngoc	QP - QP.Duy	
Văn - V.NPhuong	AV - A.Luyen	Sử - Sử.Hien	Sinh - Sinh.Chon	Văn - V.NPhuong	
AV - A.Luyen	KTPL - KTPL.Xuan	KTPL - KTPL.Xuan	Sinh - Sinh.Chon	Văn - V.NPhuong	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Lí - Lý.Tuần	TN1	TN2	TN3	TN4	
Lí - Lý.Tuần	TN1	TN2	TN3	TN4	
Toán - T.Ngoc					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A5
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Ngọc Duy
Phương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Sinh - Sinh.Tâm	TD - TD.Thắng	Toán - T.Duy	Toán - T.Duy	
TNHN_SHCN - Lý D. Phương	Sinh - Sinh.Tâm	TD - TD.Thắng	Lí - Lý.D. Phương	Toán - T.Duy	
TNHN_CD	QP - QP.Nhật	Toán - T.Duy	AV - A.M.Hằng	Văn - V.NBinh	
AV - A.M.Hằng	Lí - Lý.D. Phương	Tin - Tin.Bạch	Sinh - Sinh.Tâm	Văn - V.NBinh	
AV - A.M.Hằng	KTPL - KTPL.Thanh	Tin - Tin.Bạch	Sử - Sử.Hiền	Lí - Lý.D. Phương	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Sử - Sử.Hiền	TN1	TN2	TN3	TN4	
Văn - V.NBinh	TN1	TN2	TN3	TN4	
KTPL - KTPL.Thanh					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12A6
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Lê Thị Hoài

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	KTPL - KTPL.Thanh	Sử - Sử.ĐXuân	AV - A.Q.Anh	Lí - Lý.P.Trang	
TNHN_SHCN - V.Hoài	KTPL - KTPL.Thanh	Sử - Sử.ĐXuân	AV - A.Q.Anh	Lí - Lý.P.Trang	
TNHN_CĐ	Sinh - Sinh.DThanh	Sinh - Sinh.DThanh	TD - TD.Uyên	Văn - V.Hoài	
Văn - V.Hoài	Sinh - Sinh.DThanh	QP - QP.Nhật	TD - TD.Uyên	Toán - T.Ngọc	
Văn - V.Hoài	Lí - Lý.P.Trang	Toán - T.Ngọc	Toán - T.Ngọc	Toán - T.Ngọc	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Tin - Tin.Bạch	TN2	TN1	TN3	TN4	
Tin - Tin.Bạch	TN2	TN1	TN3	TN4	
AV - A.Q.Anh					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12B7
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCM: Phạm Duy Thanh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Tin - Tin.Bạch	Sinh - Sinh.DThanh	Văn - V.B.Oanh	Sử - Sử.ĐXuân	
TNHN_SHCN - Sinh.DThanh	Tin - Tin.Bạch	Toán - T.NTrung	Văn - V.B.Oanh	Sử - Sử.ĐXuân	
TNHN_CD	TD - TD.Uyên	QP - QP.Nhật	AV - A.T.Hằng	Địa - Địa.Hào	
Toán - T.NTrung	TD - TD.Uyên	Địa - Địa.Hào	Toán - T.NTrung	Hóa - Hóa.N.Hạnh	
Sinh - Sinh.DThanh	Sinh - Sinh.DThanh	AV - A.T.Hằng	Toán - T.NTrung	Hóa - Hóa.N.Hạnh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Hóa - Hóa.N.Hạnh	TN2	TN1	TN3	TN4	
AV - A.T.Hằng	TN2	TN1	TN3	TN4	
Văn - V.B.Oanh					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12D8
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVN: Phạm Thị Đinh

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.Đinh	KTPL - KTPL.Thanh	Sử - Sử.ĐXuân	Toán - T.Giang	
TNHN_SHCN - V.Đinh	AV - A.Luyện	KTPL - KTPL.Thanh	Sử - Sử.ĐXuân	Toán - T.Giang	
AV - A.Luyện	KTPL - KTPL.Thanh	TD - TD.Uyên	CNghệ - Sinh.Tuấn	Lí - Lý.H.Oanh	
TNHN_CD	QP - QP.Nhật	TD - TD.Uyên	Địa - Địa.Dịu	Văn - V.Đinh	
Toán - T.Giang	Lí - Lý.H.Oanh	Sử - Sử.ĐXuân	Địa - Địa.Dịu	Văn - V.Đinh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
AV - A.Luyện	TN2	TN1	TN3	TN4	
CNghệ - Sinh.Tuấn	TN2	TN1	TN3	TN4	
Địa - Địa.Dịu					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12D9
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Nguyễn Thị Thanh Bình

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	TD - TD.Uyên	QP - QP.Nhật	AV - A.Loan	Văn - V.NBinh	
TNHN_SHCN - V.NBinh	TD - TD.Uyên	KTPL - KTPL.Xuân	AV - A.Loan	Văn - V.NBinh	
TNHN_CD	AV - A.Loan	Sử - Sử.ĐXuân	Địa - Địa.Dịu	Hóa - Hóa.N.Hạnh	
Hóa - Hóa.N.Hạnh	KTPL - KTPL.Xuân	Địa - Địa.Dịu	Sử - Sử.ĐXuân	Toán - T.P.Hạnh	
KTPL - KTPL.Xuân	Văn - V.NBinh	CNghệ - Sinh.Tuấn	Sử - Sử.ĐXuân	Toán - T.P.Hạnh	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
Toán - T.P.Hạnh	TN2	TN1	TN3	TN4	
Địa - Địa.Dịu	TN2	TN1	TN3	TN4	
CNghệ - Sinh.Tuấn					

THPT GIỒNG ÔNG TỐ
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU
Lớp 12D10
(Thực hiện từ ngày 04 tháng 11 năm 2024)

Số 3
GVCN: Võ Thị Như Phương

Buổi sáng

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
TNHN_SHDC	Văn - V.NPhuong	TD - TD.Uyên	Địa - Địa.Bích	Văn - V.NPhuong	
TNHN_SHCN - V.NPhuong	QP - QP.Nhật	TD - TD.Uyên	CNghệ - Sinh.Tuấn	Văn - V.NPhuong	
TNHN_CD	KTPL - KTPL.Xuân	Sinh - Sinh.Uyên	Sử - Sử.ĐXuân	Toán - T.Duy	
KTPL - KTPL.Xuân	Sinh - Sinh.Uyên	KTPL - KTPL.Xuân	Toán - T.Duy	Sử - Sử.ĐXuân	
Địa - Địa.Bích	AV - A.Nam	AV - A.Nam	Toán - T.Duy	Sử - Sử.ĐXuân	

Buổi chiều

THỨ 2	THỨ 3	THỨ 4	THỨ 5	THỨ 6	THỨ 7
CNghệ - Sinh.Tuấn	TN2	TN1	TN3	TN4	
Địa - Địa.Bích	TN2	TN1	TN3	TN4	
AV - A.Nam					